

Bản án số: 63/2022/HS-PT

Ngày: 22/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhân

Ông Lê Quang Ninh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo Hoàng Thị V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Hoàng Thị V, sinh năm 1973, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Trần Thị C (đã chết); bị cáo có chồng và 02 con đã trưởng thành;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 06/7/2020, bị UBND huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong vào ngày 13/7/2020.

Nhân thân: Ngày 24/6/2015, bị Công an thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác” đã chấp hành xong vào ngày 28/12/2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/10/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Lê Chiến T, Bùi Thế L, Đinh Văn T, Lâm Văn C, Lương Kim O, Trần Thị Thuý V nhưng do không có kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 06/6/2021, Lê Chiến T, Lâm Văn C, Đinh Văn T, Lương Kim O, Bùi Thế L, Hoàng Thị V, Trần Thị Thuý V tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức “xóc đĩa” tại nhà của bà Nông Thị N thuộc thôn 5, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Khi đánh bạc, các con bạc sử dụng số tiền vào việc đánh bạc, như sau: T giao cho L cầm cái và sử dụng số tiền 1.600.000 đồng, thua 1.400.000 đồng, còn 200.000 đồng T ném trên đường lúc chạy thoát; L cầm cái và sử dụng số tiền 5.000.000 đồng; Cảnh sử dụng số tiền 800.000 đồng, thua 200.000 đồng; O mang theo số tiền 550.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng, thua hết 400.000 đồng; T sử dụng số tiền 200.000 đồng, thua 200.000 đồng; V mang theo số tiền 1.750.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng, thua 100.000 đồng; Vẻ mang theo số tiền 1.000.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng, không thắng không thua. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để tham gia đánh bạc là 8.300.000 đồng. Sòng bạc chơi đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện B phối hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang T, Cảnh, T, O, L, Vẻ, V. Thu giữ trên chiếc bạc số tiền 6.700.000 đồng, thu trên người Cảnh số tiền 600.000 đồng, V số tiền 1.650.000 đồng, O số tiền 150.000 đồng, Vẻ số tiền 1.000.000 đồng và 01 bộ chén đĩa, 04 con vị hình tròn, 02 chiếc chiếu.

- Về vật chứng vụ án:

+ Đối với số tiền 7.500.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, 01 bộ chén đĩa bằng sứ, 04 con vị hình tròn được cất từ lá bài tây, 02 chiếc chiếu đã qua sử dụng, Cơ quan CSĐT – Công an huyện B chuyển cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện B phục vụ công tác truy tố, xét xử.

+ Đối với số tiền 2.600.000 đồng là tiền không sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan CSĐT – Công an huyện B trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp như sau: Lương Kim O số tiền 150.000 đồng; Hoàng Thị V số tiền 800.000 đồng; Trần Thị Thuý V số tiền 1.650.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HSST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước quyết định:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Lê Chiến T, Bùi Thế L, Đinh Văn T, Lâm Văn C, Lương Kim O, Hoàng Thị V và Trần Thị Thuý V phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Chiến T 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Lâm Văn C 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Lương Kim O 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy V 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Thế L 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng)

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09/5/2022 bị cáo Hoàng Thị V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Thị V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử:

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị V. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HSST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Thị V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Hoàng Thị V được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã nêu cụ thể:

Ngày 06/6/2021 tại nhà của bà Nông Thị N thuộc thôn 5, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước bị cáo Vẽ cùng các bị cáo T, Cảnh, T, O, L, V đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 8.300.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Vẽ phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ của bị cáo Vê thấy rằng:

Trong vụ án trên, số tiền các bị cáo đánh bạc là 8.300.000 đồng, trong đó bị cáo Vê đánh 1.000.000 đồng, hành vi đánh bạc của các bị cáo mặc dù không mang tính sát phạt cao, tuy nhiên do Vê là người có nhân thân xấu: Ngày 24/6/2015, bị Công an thị trấn C xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “xâm phạm sức khỏe người khác”; có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc cụ thể: ngày 06/7/2020 bị Công an huyện H xử phạt hành chính 1.500.000 đồng, mới chấp hành xong ngày 13/7/2020 nhưng đến ngày 06/6/2021 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên sau khi đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc T hợp ít nghiêm T, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn tại các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án khởi điểm khung hình phạt 06 tháng tù là không nặng, đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Xét bị cáo Vê không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Do đó kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Thị V phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị V.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HSST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt đối với các bị cáo Hoàng Thị V.

Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Thị V phải chịu 200.000 đồng.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện B;
- CQTHAHS CA huyện B;
- CQĐT CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Viết Hùng